

Số: 16/TB-TT&BVTV

Bắc Kạn, ngày 17 tháng 4 năm 2019

## THÔNG BÁO

### Công tác Trồng trọt và BVTV 7 ngày

(Từ ngày 15 tháng 4 đến ngày 21 tháng 4 năm 2019)

#### I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT

- |                              |           |            |
|------------------------------|-----------|------------|
| - Nhiệt độ: Trung bình: 26°C | cao: 34°C | thấp: 22°C |
| - Ẩm độ: Trung bình: 80 %    | cao: 90 % | thấp: 70 % |

Trong kỳ, thời tiết âm u, mưa xen kẽ, ít nắng; ngày 13 – 14/4/2019 có mưa rào và dông trên diện rộng gây thiệt hại cho một số cây trồng.

#### II. TIẾN ĐỘ SẢN XUẤT TRỒNG TRỌT VÀ TÌNH HÌNH DỊCH HẠI

##### 1. Tiến độ sản xuất trồng trọt

- Cây lúa: Diện tích cây được 8.592/8.400 ha đạt 102% KH, giai đoạn cuối đẻ nhánh – đứng cái.

- Cây ngô: Diện tích trồng được 7.790/9.000 ha đạt 87% KH, ngô đời đang giai đoạn trồng → 3 – 4 lá, ngô ruộng, soi bãi giai đoạn 8 lá – xoáy nõn.

- Cây thuốc lá: Diện tích trồng được 872/920 ha đạt 95% KH, cây đang giai đoạn thu hoạch.

- Cây dong riềng: Diện tích trồng được 453/820 ha, đạt 55 % KH, cây đang giai đoạn phát triển thân lá.

Các cây trồng khác: Cây lạc 189/260 ha, cây khoai môn 145/280 ha, cây khoai lang 96/100 ha, cây rau 502/950 ha, cây đậu đỗ 221/300 ha, cây đậu tương 160/170 ha, cây gừng 139/300 ha, cây nghệ 67,9/125 ha, cây mía 75/70 ha.

##### 2. Tình hình thiệt hại do mưa lũ ngày 13 - 14/4

Cây thuốc lá: Diện tích 31,5 ha cây thuốc lá đổ tại Huyện Bạch Thông (xã Sỹ Bình 10 ha, xã Vũ Muộn 21,5 ha).

Cây lúa: Diện tích 5,85 ha bị nước tràn qua và bị vùi lấp; trong đó, tại huyện Bạch Thông khoảng 0,8 ha diện tích ruộng lúa bị nước tràn qua (Xã Phương Linh 0,2 ha, xã Tú Trĩ 0,2 ha, xã Tân Tiến 0,4 ha) và 0,05 ha ruộng bị vùi lấp (Xã Yên Thịnh, huyện Chợ Đồn), huyện Ba Bể 5,0 ha (xã Khang Ninh).

Cây ngô: Diện tích 117,15 ha bị thiệt hại; trong đó huyện Chợ Đồn 70,09 ha (xã Xuân Lạc 3,29 ha; Tân Lập 1,36 ha; Yên Thịnh 30 ha, Bản Thi 0,7ha, Quảng Bạch 0,5 ha, Nghĩa Tá 19,24ha, Nam Cường 15ha), Huyện Chợ Mới 36,5 ha (xã Nông Hạ 12,5 ha, xã Yên Cư 10,0 ha, xã Nông Thịnh 5,0 ha, xã Yên Hân 5,0 ha, xã Cao Kỳ 4,0 ha); huyện Bạch Thông 7,06 ha (Xã Sỹ Bình 1,5 ha, xã Đôn Phong 4,06 ha, xã Vũ Muộn 1,5 ha), Huyện Na Rì 3,5ha (xã Lam Sơn)

Cây mía: Diện tích 3,6 ha bị thiệt hại tại huyện Chợ Mới ( xã Nông Hạ 2,6 ha, xã Cao Kỳ 1,0 ha)

### 3. Tình hình dịch hại

- Trên cây lúa:

+ Bệnh đạo ôn lá gây hại trên các giống QR1, giống lúa nếp, J02, J04, PC6, việt lai 20, Khang dân, Thiên ưu 8, Quu 1, Tạp giao I, Nhị Ưu 63, Nhị Ưu 838, Hà phát 3; tỷ lệ bệnh hại phổ biến 2-5% lá, cao 20-30% lá, cá biệt 50 - 70% lá; tổng diện tích nhiễm 99,43 ha tại các huyện Chợ Đồn, Pác Nặm, Chợ Mới, Ngân Sơn, Bạch Thông, Thành phố, trong đó nhiễm nhẹ 63,98 ha, nhiễm trung bình 21,44 ha, nhiễm nặng 14,01 ha; nhiễm mới 91,23 ha. Bà con nông dân đã chủ động phun trừ được 90,33 ha.

+ Rầy nâu gây hại mật độ phổ biến 250 con/m<sup>2</sup>, cao 500 con/m<sup>2</sup>, cá biệt 1.000 con/m<sup>2</sup>. Tổng diện tích nhiễm nhẹ 9 ha tại huyện Chợ Mới, Thành phố; bà con nông dân đã chủ động phun phòng trừ.

- Cây ngô:

+ Sâu đục thân gây hại với tỷ lệ hại phổ biến 2% cây, cao 5% cây, cá biệt 12% cây; tổng diện tích nhiễm nhẹ 5 ha tại huyện Chợ Mới, bà con đã chủ động phun trừ toàn bộ diện tích nhiễm.

+ Sâu ăn lá gây hại mật độ phổ biến 2 con/m<sup>2</sup>, cao 5 con/m<sup>2</sup>, cá biệt 16 con/m<sup>2</sup>; tổng diện tích nhiễm 13 ha, trong đó nhiễm nhẹ 10,6 ha, nhiễm trung bình 0,4 ha, nhiễm nặng 02 ha tại huyện Chợ Mới, Chợ Đồn; bà con nông dân chủ động phòng trừ toàn bộ diện tích nhiễm.

- Cây thuốc lá: Bệnh khảm, cháy lá, đốm mắt cua gây hại nhẹ.

- Cây Cam quýt: Sâu vẽ bùa, sâu xanh bướm phượng, bệnh vàng lá, thối rễ, bệnh phấn trắng gây hại nhẹ; bà con chủ động phun phòng trừ.

- Cây hời: Bệnh thán thư gây hại, tỷ lệ bệnh hại phổ biến 3-10% lá, cao 30% lá, cá biệt 50% lá; tổng diện tích nhiễm là 166,2 ha tại các huyện Bạch Thông, Na Rì (diện tích nhiễm giảm 05 ha so với kỳ trước tại huyện Chợ Mới tích là diện tích đã phun trừ và diện tích nhiễm nhẹ ra lộc mới không có vết bệnh); diện tích mới phun trừ là 39,9 ha (xã Kim Hỷ, Na Rì và xã Vũ Muộn, huyện Bạch Thông).

- Cây mỡ: Sâu ong đang giai đoạn nhộng, tổng diện tích nhiễm 219,2 ha, trong đó nhiễm nhẹ 92 ha, nhiễm trung bình 87,2 ha, nhiễm nặng 40 ha tại các huyện Bạch Thông, Ngân Sơn, Ba Bể, Pác Nặm, TP Bắc Kạn.

- Cây quế:

+ Sâu róm: Phát sinh gây hại mật độ hại phổ biến 2 con/cành, cao 112 con/cành, cá biệt 21 con/cành; tổng diện tích nhiễm 3 ha trong đó nhiễm nhẹ 1,5 ha, nhiễm trung bình 0,5 ha, nhiễm nặng 1 ha tại xã Yên Hân, Yên Cư, huyện Chợ Mới.

+ Rệp sáp: Phát sinh gây hại tỷ lệ hại phổ biến 5% lá, cao 15% lá, cá biệt 33% lá; tổng diện tích nhiễm 3,5 ha, trong đó nhiễm nhẹ 1,5 ha, nhiễm trung bình 1 ha, nhiễm nặng 1 ha tại xã Yên Hân, huyện Chợ Mới.



+ Bệnh phấn trắng: Phát sinh gây hại tỷ lệ hại phổ biến 8% lá, cao 18% lá, cá biệt 30% lá; tổng diện tích nhiễm 1,5 ha trong đó nhiễm nhẹ 1 ha, nhiễm trung bình 0,5 ha, tại xã Yên Hân, huyện Chợ Mới.

+ Biện pháp phòng trừ: Nông dân chủ động phát quang dưới tán rừng.

- Cây keo:

+ Mối phát sinh gây hại gốc và rễ cây tỷ lệ cây bị hại trung bình 30%, diện tích rừng keo bị hại 3 ha, cây keo 5 - 6 năm tuổi, tại xã Nông Thương, thành phố Bắc Kạn (Diện tích keo thuộc chương trình dự án Hon da).

+ Bệnh chết héo cây keo tại lâm trường Chợ Mới thuộc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn diện tích nhiễm 88,68 ha trong đó diện tích cây bị chết từ 70-100% là 22,67 ha.

+ Bệnh thán thư gây hại tỷ lệ bệnh phổ biến 4 % lá, cao 22 % lá, cá biệt 36 % lá. Tổng diện tích nhiễm 5 ha, trong đó nhiễm nhẹ 3 ha, nhiễm trung bình 2 ha tại thôn Khuổi Pháy, xã Thanh Mai, huyện Chợ Mới

### **III. CÔNG TÁC TRỒNG TRỌT VÀ BVTV TUẦN TỚI**

#### **1. Cây lúa**

- Điều tiết nước để ruộng “nứt nẻ chân chim” lặp lại 2 - 3 lần để cho rễ mọc dài, tỏa rộng và bám sâu tăng khả năng hút dinh dưỡng; bón thúc lần 2 (bón đón đòng) khi lúa xuất hiện khối sơ khởi, giữ mực nước trong ruộng từ 2-3 cm, lượng phân tính cho 1.000m<sup>2</sup>.

+ Đối với lúa thuần: bón 6 – 8 kg Phân đạm urê + 10 - 11 kg Kali.

+ Đối với lúa lai: bón 7 – 9 kg Phân đạm urê + 12 - 13 kg Kali.

- Dự báo dịch hại: Bọ rầy gây hại nhẹ, rải rác, chú ý phòng trừ rầy lưng trắng là môi giới truyền bệnh lùn sọc đen; bệnh đạo ôn phát triển, đặc biệt trên các giống nhiễm, giống chất lượng cao, giống lúa nếp.

- Biện pháp phòng trừ:

+ Bọ rầy: Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, Khi thấy mật độ rầy khoảng 20 con/khóm hoặc 3 con/dảnh trở lên tiến hành phun trừ bằng 1 trong các loại thuốc như: Sachray 200WP, Patox 95SP, Gà nòi 95SP, Oshin 20WP... Giữ nước trong ruộng từ 3-5 cm khi phun trừ.

+ Bệnh đạo ôn lá: Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, khi phát hiện bệnh dùng bón đạm, không phun thuốc kích thích. Duy trì mực nước trong ruộng vừa phải (3-4 cm); sử dụng 1 trong những loại thuốc như Kasai 21,2WP, Kabeam 75WP, Beam 75WP, Fuji-one 40EC. Nếu bệnh gây hại nặng cần phun kép 2 lần, cách nhau 5 -7 ngày.

*Lưu ý: Phun thuốc theo chỉ dẫn trên nhãn thuốc và tuân thủ “kỹ thuật 4 đúng”.*

#### **2. Cây ngô**

- Hướng dẫn làm đất và trồng những diện tích ngô đồi; những diện tích ngô giai đoạn 3 – 4 lá bón phân thúc lần 1 kết hợp làm cỏ, vun gốc, lượng phân bón tính cho 1.000 m<sup>2</sup>: 8 - 10 kg đạm + 4 - 6 kg kali; những diện tích ngô giai đoạn 7

- 9 lá bón phân thúc lần 2, kết hợp làm cỏ, vun gốc cao, lượng phân tính cho 1.000 m<sup>2</sup> như sau: 16 - 20 kg đạm ure và 6 - 10 kg kali clorua.

- Dự báo dịch hại: Chú ý phòng trừ sâu đục thân, sâu ăn lá gây hại.

- Biện pháp phòng trừ:

+ Sâu đục thân: Phun thuốc Patox... hoặc rắc thuốc Basudin vào gốc cây ngô khi cần thiết.

+ Sâu ăn lá: Phun trừ khi mật độ cao bằng các loại thuốc Gà nòi 95 SP, Patox 95 SP...

**3. Cây dong riềng:** Đối với diện tích sau khi cây mọc 1 tháng làm sạch cỏ, xới nhẹ kết hợp bón phân thúc lần 1. Lượng phân tính cho 1000 m<sup>2</sup>: đạm urê 7-10 kg + kali clorua 10-15 kg; những diện tích trồng sớm phát quang bờ bụi.

#### **4. Cây thuốc lá**

Dự báo dịch hại: Chú ý phòng trừ bệnh khảm, cháy lá... gây hại.

#### **5. Cây cam quýt**

- Đối với những diện tích thời kỳ kiến thiết cơ bản: Cắt tỉa và tạo hình cho cây để cây có bộ tán tốt, hái bỏ hoa, quả trong 2-3 năm đầu mới tập trung dinh dưỡng cho thân cây phát triển và bón phân để tạo cho cây ra lộc tốt (lượng phân tính cho 10 cây) như sau:

+ Cây 1 năm tuổi: 1 kg đạm + 0,3 kg lân + 0,2 kg kali.

+ Cây 2 năm tuổi: 3 kg đạm + 0,7 kg lân + 0,4 kg kali.

- Đối với những diện tích thời kỳ kinh doanh: Tủ gốc, giữ ẩm cho cây.

- Dự báo dịch hại: Chú ý phòng trừ: Sâu đục thân, đục gốc, bệnh phấn trắng, bệnh vàng lá thối rễ...

Phòng trừ bệnh phấn trắng: Khi thấy bệnh xuất hiện phun trừ bằng một trong các loại thuốc sau: Anvil 5SC, Tilt Super 300EC, Lưu huỳnh vôi... phun 1 - 3 lần, mỗi lần cách nhau 7 - 10 ngày.

#### **6. Cây hồng không hạt**

- Cây thời kỳ kiến thiết cơ bản: Tiến hành bón phân lần 1 (lượng phân tính cho 10 cây): 0,9 - 1,5 kg đạm urê + 4 kg lân supe + 2,5 kg kali clorua + 200 kg phân hữu cơ.

Cách bón: Đào sâu 15-20cm quanh tán cây, cách gốc 30 - 40 cm, rải đều phân, lấp kỹ đất, tưới đủ ẩm.

- Cây thời kỳ kinh doanh: Tủ gốc, giữ ẩm cho cây.

#### **7. Cây lâm nghiệp**

- Bệnh thán thư hại hồi: Vệ sinh rừng hồi đang bị bệnh gây hại, tiêu hủy những cành lá bị bệnh rụng xuống để tránh bệnh lây lan ra diện rộng.

Tiến hành phun trừ bằng thuốc Revus Opti 440SC kết hợp dung môi FA 800; bệnh nặng phun 2-3 lần, mỗi lần cách nhau 7-10 ngày hoặc sử dụng một trong các loại thuốc như Ridomil MZ 72WP, Daconil 75WP, Ridomil Gold 68WG, Hope 20SL...để phun ở những diện tích thuận lợi nguồn nước.



- Sâu ong hại Mỡ: Giai đoạn nhộng. Biện pháp phòng trừ như sau:  
+ Phát quang dưới tán rừng, tỉa cành mỡ, tạo đường băng để thuận tiện cho việc phòng trừ sâu ong.

+ Bắt sâu non đem tiêu hủy đối với rừng mỡ nhỏ tuổi

+ Khi mật độ sâu cao, tiến hành phun trừ sâu bằng một trong các loại thuốc sau: Nếu phun thuốc pha với nước: Gà nòi 95 SP, Ratoin 5WG, Emavua 75WG, Mopride 20WP,... Nếu phun thuốc bột: Thuốc Gà nòi 95SP, Mopride 20WP...

*Chú ý:* Không sử dụng thuốc hóa học đối với những diện tích rừng mỡ gần khu dân cư, gần nguồn nước sinh hoạt, ao, hồ. Chú ý phòng trừ sâu ong tại các diện tích rừng dưới 4 tuổi.

- Cây quế: Chú ý phòng trừ sâu róm, rệp sáp, bệnh phấn trắng

+ Sâu róm: Tiến hành phun trừ với diện tích có mật độ sâu hại cao sử dụng các thuốc như Victory 585EC, Sairifos 585EC, Pattox 95SP, Gà nòi 95SP... để phun trừ.

+ Rệp sáp: Tiến hành phun trừ rệp bằng các loại thuốc như Actara 25 WG, Dragon 585 EC, Bassa 50 EC... phun kép 2 lần mỗi lần cách nhau từ 7-10 ngày trên những diện tích bị hại nặng

+ Bệnh phấn trắng: Tiến hành phun trừ các loại thuốc như EFigio 480 SC, Tungsin-M 72 WP, Acrobat MZ 90/600 WP, Anvil 5SC... phun kép 2 lần mỗi lần cách nhau từ 5-7 ngày trên những diện tích bị hại nặng.

- Đối với bệnh gây chết cây keo bước đầu xác định là bệnh chết héo cây keo, tuy nhiên để có biện pháp phòng trừ hiệu quả, hiện nay Chi cục đang gửi mẫu giám định, khi có kết quả sẽ tham mưu cho Sở Nông nghiệp và PTNT biện pháp phòng trừ./.

**Nơi nhận:**

*Gửi bản điện tử:*

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Nông nghiệp & PTNT (B/c);
- UBND các huyện, Thành phố;
- Cục Bảo vệ thực vật (B/c);
- Trung tâm BVTV Phía Bắc (B/c);
- Lãnh đạo Chi cục;
- Trung tâm dịch vụ nông nghiệp các huyện, thành phố (T/h);
- Phòng NN/Phòng kinh tế (P/hợp);

*Gửi bản giấy:*

- Lưu: VT, TT&BVTV.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



**Hoàng Thanh Bình**

